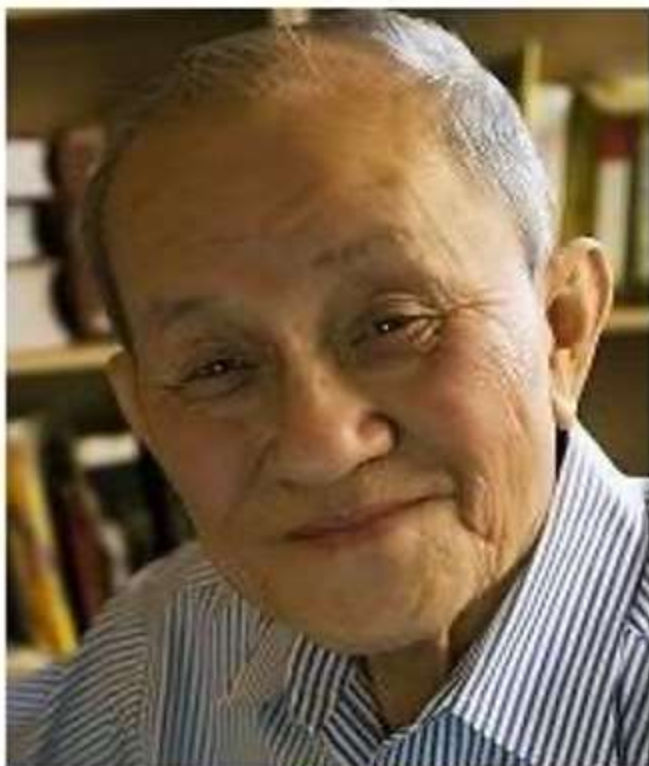


# VÀI KỶ NIỆM VỚI NHÀ BÁO NHÀ VĂN NGUYỄN ĐẠT THỊNH

ANH PHƯƠNG Trần Văn Ngà

Trong Quân Đội - Quân Lực Việt Nam Cộng Hoà, từ thập niên 1950 trở về sau này,



*Nguyễn Đạt Thịnh*

hầu như từ lính tới cấp chỉ huy đơn vị đều nghe danh biết tiếng nhà báo Quân Đội Nguyễn Đạt Thịnh xông xáo yêu nghề thường đi đến các đơn vị tìm chất liệu viết tin, điều tra, viết phóng sự... dù dưới quyền ông cũng có nhiều nhân viên là phóng viên.

Thời còn hiếm phóng viên chiến trường, Nguyễn Đạt Thịnh có thể nói là nhà báo lớn trong Quân Đội vốn rất ít nhà báo có tay nghề mà là sĩ quan chuyên nghiệp, hiện dịch (Khoá 6 Trường Võ Bị Quốc Gia - Đà Lạt - Hầu hết phóng viên chiến trường là hạ sĩ quan hoặc sĩ quan trừ bị vì ngoài đời thường, họ đã từng phục vụ về báo chí).

Nhà báo Nguyễn Đạt Thịnh mà tôi rất hâm mộ từ những năm 1958, 59 khi tôi còn đang vật lộn với bằng tú tài sau hơn ba năm dạy học, nay đi

học lại.

Những năm đầu của thập niên 50 phương tiện truyền thông, tin chiến sự của các nhật báo Việt Ngữ thu nhận rất hạn chế. Nếu có đăng tin, tường thuật những trận đánh lớn giữa quân đội Pháp và Việt Minh cộng sản

thường là những bài báo dịch lại từ thông tấn xã Pháp, báo Pháp và thỉnh thoảng cũng có báo Mỹ, Nhật... Những cuộc hành quân quy mô thường có các phóng viên chiến trường quốc tế theo đơn vị nóng tường thuật, đa số là các ký giả Pháp. Thời bấy giờ, trước năm 1954, ba nước Đông Dương Việt Miên Lào còn là thuộc địa của Pháp, tiếng Pháp chữ Pháp còn rất thông dụng như là ngôn ngữ chính.

Tôi rất thích đọc báo hàng ngày và khoảng năm 1958, 59 khi biết tin có một phái đoàn của chính phủ từ đất liền ra hải đảo Côn Sơn. Nhằm mục đích thăm viếng và tìm hiểu cuộc sống những tù nhân chính trị bị lưu đày ra đây. Sau khi chánh phủ Đệ Nhất Việt Nam Cộng Hoà, từ cuối năm 1955, đã bình định hoàn toàn miền Nam, dẹp

tan những giáo phái có tổ chức quân sự kể cả Bình Xuyên ở Sài Gòn. Những nhân vật chính trị sừng sỏ của Bình Xuyên như Trần Văn Ân, Hồ Hữu Tường...đang bị giam tại đây.

Nếu tôi nhớ không lầm, trong phái đoàn đi thăm viếng Côn Đảo, có rất ít ký giả được phép tháp tùng. Trong số nhà báo hiếm hoi đó có nhà báo Quân Đội Nguyễn Đạt Thịnh (Trung Úy) và cũng là nhà báo chịu chơi không sợ an ninh phe ta theo dõi hay làm khó dễ. Ký giả Nguyễn Đạt Thịnh nhận một tập bản thảo bộ tiểu thuyết ba tập hàng mấy ngàn trang viết tay "THUỐC TRƯỜNG SANH" của học giả Hồ Hữu Tường. Bộ tiểu thuyết vừa triết lý nhân sinh vừa giả tưởng của tác giả đã nói lên tư chất thông minh, biết nhiều, hiểu rộng của học giả Hồ Hữu Tường.

Một thời gian sau, Thuốc Trường Sanh được in và có buổi Ra Mắt Sách, tôi vô cùng thích thú tham dự buổi ra mắt bộ tiểu thuyết Thuốc Trường Sanh này, hình như tổ chức tại Trường Quốc Gia Âm Nhạc Sài Gòn.

Tôi quý kính nhà báo Nguyễn Đạt Thịnh từ ngày biết ông ta dám nhận bộ trường thiên tiểu thuyết và buổi ra mắt Thuốc Trường Sanh mà công khó do nhà báo Quân Đội Nguyễn Đạt Thịnh với gương can đảm và lòng dũng cảm yêu nghề truyền thông bất chấp hiểm nguy.

Thời còn là học sinh, giáo chức, chưa vào Quân Đội tôi đã hăm mộ nhà báo Quân Đội Nguyễn Đạt Thịnh vì ông yêu nghề cầm bút, quý trọng giới văn thi sĩ dù đang trong tù với án đại hình, ông không sợ an ninh của chế độ bắt bớ hoặc theo dõi vì ông "dám tiếp xúc" với một nhà trí thức đối tượng cực kỳ khắc tinh với chính phủ Ngô Đình Diệm.

Tôi nghĩ, ký giả Nguyễn Đạt Thịnh thế nào cũng phải trình ngay tập bản thảo Thuốc Trường Sanh khi phái đoàn trở về đến Sài Gòn, cơ quan an ninh kiểm duyệt cẩn thận kỹ lưỡng trước khi cho phép in thành sách. Nếu chậm trễ dễ gây sự hiểu lầm, nghi ngờ và ông có thể sẽ chuốc họa vào thân...

Tôi "mê" nhà báo Nguyễn Đạt Thịnh từ ngày ông mang tập truyện Thuốc Trường Sanh từ Côn Sơn về Sài Gòn là như vậy.

Sáu bảy năm sau, năm 1964, tôi đã thi hành lệnh tổng động viên nhập ngũ (1962) và phục vụ tại một đơn vị tác chiến đang trú đóng tại vùng cửa ngõ (Chà Là - sông Bảy Háp, Cà Mau) ngăn chặn Việt cộng vận chuyển vũ khí, tiếp liệu từ miền Bắc bằng đường biển vào mật khu U Minh Hạ. Trung Đoàn 33 thuộc Sư đoàn 21 Bộ Binh còn có nhiệm vụ bảo vệ diện địa một vùng an ninh rộng lớn từ mũi Cà mau cho đến hai quận Đầm Dơi, Cái Nước và cả quận Sông Ông Đốc, Thới Bình xung quanh U Minh Hạ.

Một cái may là tôi thoát chết trong một cuộc phục kích giết mìn đoàn xe ba chiếc GMC, cách quận lỵ Châu Thành Tắc Vân - Cà Mau chừng hơn một cây số, tôi hướng dẫn đoàn xe đi về Bạc Liêu đón Đoàn Văn Nghệ Tinh Hoa Miền Tây của Phòng V Quân Đoàn IV.

Sau khi trình diễn ở Bạc Liêu ba đêm, Đoàn Văn Nghệ có lệnh đi xuống Cà mau trình diễn tiếp thêm ba buổi do Trung Đoàn 33 sắp xếp. Khi Đoàn Văn Nghệ Tinh Hoa Miền Tây hoàn thành công tác trở về Cần Thơ, tôi cũng hướng dẫn ba chiếc

GMC hộ tổng Đoàn Văn Nghệ về đến Bạc Liêu và từ Bạc Liêu về Cần Thơ, Quốc lộ 4 khá an ninh nên xe Đoàn Văn Nghệ không cần xe Quân đội hộ tổng nữa.

Về đến Cần Thơ, Đoàn Văn Nghệ có tổ chức một buổi tổng kết công tác trình cho Phòng V và Ban Cố Vấn Mỹ của ngành dân sự vụ vì toàn chi phí cho Đoàn Văn Nghệ Tinh Hoa do Ban Cố Vấn tài trợ.

Trưởng Đoàn, báo cáo công tác và hết lời ca tụng tôi lo chu đáo mọi thứ cho Đoàn và cũng suýt mất mạng vì mình mà có một trung sĩ I Trưởng toán an ninh, trung đội trừ theo xe, anh thay ngồi chỗ tôi đã ngồi trước, mình nổ anh hy sinh sau vài giờ về Y xá Trung đoàn.

Cả Phòng V biết tên tôi và bạn cùng khoá 13 Thủ Đức Nguyễn Văn Lộc đang phục vụ tại Phòng V nói thêm là tôi cũng từng viết báo khi còn dạy học và anh đề nghị xin tôi về Phòng V thay thế Thiếu úy Nguyễn Triệu Nam cũng có lệnh chuyển về Sài Gòn như Đại Úy Nguyễn Đạt Thịnh mà chưa tìm được người thay Thiếu Úy Nam.

Từ ngày anh Lộc giới thiệu tôi với Đại Úy Thịnh và Đại Úy Chánh, Phó Phòng V. Đại úy Thịnh chỉ thị văn phòng làm phiếu trình thượng cấp xin tôi chuyển về phòng V, phòng Tổng Quản Trị Trung đoàn giấu nhem tin này vì Trung tá Trung Đoàn Trưởng luôn quý mến tôi, chuẩn bị rời đơn vị đi nhận chức Tỉnh Trưởng kiêm Tiểu Khu Trưởng Vĩnh Bình. Nay, ông trung úy Đại đội trưởng Công vụ và Trung úy Trưởng Ban Tổng Quản Trị Trung Đoàn 33 có dịp "đi" tôi chơi cho bỏ ghét.

Tình cờ, trước khi đi đảo nhậm đơn vị mới, Trung Tá Trung Đoàn Trưởng cho tôi bốn ngày phép về thăm gia đình ở Châu Đốc. Tôi có ghé lại Cần Thơ thăm anh Lộc vì là người bạn chí thân cùng trung đội 47, đại đội 12 Khoá 13 Thủ Đức và vài bạn cùng khoá đang phục vụ tại Bộ Tư Lệnh Quân Đoàn IV.

Nhân có buổi họp chuẩn bị bàn giao chức Trưởng Phòng V từ Đại Úy Thịnh cho Đại úy Chánh, anh Lộc hướng dẫn tôi vào gặp tất cả nhân viên làm việc tại phòng còn đang họp. Anh Lộc bốc thơm, Thiếu úy Ngà, người hùng suýt chết đi đón Đoàn Văn Nghệ Tinh Hoa và tiếp Đoàn văn nghệ của chúng ta vô cùng chu đáo. Mọi người vỗ tay chào mừng tôi. Tôi đứng nghiêm chào hai Đại úy và chào mọi người tại phòng làm việc của Ban Phát Thanh Tiếng Nói Vùng IV Chiến Thuật có máy điều hoà không khí, trong khi đó phòng làm việc của Trưởng và Phó phòng lại không có máy lạnh.

Phòng V là phòng cuối cùng của một dãy nhà dài các Phòng Ban của Bộ Tư Lệnh, ngoài cùng là phòng Cố vấn Mỹ và ra cổng chánh Bộ Tư Lệnh Quân Đoàn IV (trại Lê Lợi - đại lộ Hoà Bình - Cần Thơ). Lúc bấy giờ, tôi lên một mai vàng rồi, còn nhà báo Nguyễn Đạt Thịnh với cấp bậc Đại Úy. Cái lon Trung úy của ông đã quá mòn tám hay mười năm mới lên Đại úy. Với chức vụ Trưởng Phòng 5 Quân Đoàn IV tại Cần Thơ, Đại úy Nguyễn Đạt Thịnh được lệnh chuyển về Cục Tâm Lý Chiến, trực thuộc Tổng Cục Chiến Tranh Chính Trị cũng mới thành lập không lâu.

Anh Lộc, cũng đã hết lời giới thiệu sếp mới của anh là Đại Úy Võ Văn Chánh thay nhà báo Nguyễn Đạt Thịnh Trưởng Phòng V (Chiến Tranh Tâm Lý) Quân Đoàn IV tại Tây Đô Cần Thơ. Đại úy Võ Văn Chánh (Khoá 4 Thủ Đức, bút danh Minh Chánh vừa là nhà thơ và cũng là nhạc sĩ) Phó Phòng V.

Sau khi cả phòng V biết mặt mũi tôi, không còn "văn kỳ thịnh", chỉ nghe tiếng, anh Thịnh bảo tôi gọi anh hơn gọi cấp bậc vì anh chưa trực tiếp làm sếp tôi. Thế là sự ngưỡng mộ của tôi lại tăng thêm với anh Nguyễn Đạt Thịnh. Anh gọi bảo nhân viên văn phòng làm phiếu trình thượng cấp xin tôi về phụ trách Ban Phát Thanh Tiếng Nói Vùng IV Chiến Thuật do Thiếu úy Nguyễn Triệu Nam (nhà văn nhà thơ) cũng có lệnh chuyển chuyên về Đài phát thanh Quân Đội mà cũng phải có người thay thế.

Thiếu úy Nguyễn Văn Lộc, thấy sao Phòng V Quân Đoàn IV gọi hai công điện mà tôi lại chưa về, anh cảm nhận tình trạng tôi được chuyển về đại đơn vị ở Cần Thơ, đã bị ai đó "đập mô".

Lại một tình cờ khác nữa, tôi đến thăm anh Lộc tại phòng V, và lần này, anh Lộc giới thiệu nhiệt tình tôi với đại úy Võ Văn Chánh đã thay thế anh Thịnh hơn hai tuần rồi. Anh Lộc trình với Đại úy Chánh, tôi rất thích hợp với chức vụ thay thế Thiếu úy Nam, tôi cũng có viết báo lai rai "nghiep dư" vì tôi đang dạy học và giữ chức vụ Giám Học Ban Việt Ngữ của trường trung tiểu học Phước Kiến (sau đổi tên thành Phước Đức ở số 222 Đại lộ Khổng Tử - Chợ Lớn do Giáo sư Tiên sĩ Luật Tăng Kim Đông làm Hiệu Trưởng). Anh Lộc lại thúc hối, Đại úy Chánh làm tiếp phiếu trình công điện xin tôi về Quân Đoàn. Anh Lộc có điện thoại cho tôi biết, phải tìm cách về Cần Thơ, chỗ làm tốt, an ninh...

Thay vì, tôi phải vào căn cứ đóng quân ở Chà Là, tôi lại "dù" đi về Cần Thơ ngay chiều hôm đó. Anh Lộc và anh Nam ở chung phòng - cư xá sĩ quan độc thân, cũng may phòng còn dư một ghé bố xếp. Buổi tối hôm đó, ba anh em chúng tôi bàn kế hoạch, sáng mai, anh Lộc dẫn tôi đến phòng Tổng Quản Trị Quân Đoàn xin gặp Thiếu tá Trưởng phòng. Ông bảo tôi:

- Nếu em không sợ Sư Đoàn 21 phạt tù vì không chờ đơn vị chấp thuận cho chuyển chuyên về đơn vị mới. Tư Lệnh Sư Đoàn chỉ có thẩm quyền phạt tối đa 30 ngày trọng cấm ghi vào quân bạ, phòng Quản Trị Quân Đoàn làm công điện gọi Sư Đoàn 21 là em đã trình diện Quân Đoàn và đã nhận nhiệm vụ mới.

Thiếu tá Trưởng phòng Tổng Quản Trị, còn nói với tôi một câu quá dễ thương, đúng là tình chiến hữu - huynh đệ chi binh cao quý:

- Em giả biệt xứ muối Cà Mau, chưa nói là chỗ đóng quân nguy hiểm dễ nhận đạn pháo kích của VC. Em về Cần Thơ, gạo trắng nước trong và hoàn toàn an ninh. Cái giá em phải trả là 30 ngày trọng cấm. Nếu em đồng ý, tôi nói với văn phòng làm công điện ngay gọi Sư Đoàn 21, ngày mai hay ngày mốt em phải đi làm tại phòng V.

Tôi đứng nghiêm chào và nói lời cảm ơn, và xin Thiếu tá cho tôi đổi về Cần Thơ.

Năm 1964, đơn vị Trung Đoàn 33 Bộ Binh (Bộ Chỉ Huy hành quân) trú đóng tại căn cứ Chà Là - Giá Ngựa (Cà Mau), gần bờ sông Bảy Háp, đường thủy giao thông chính

từ Tỉnh lỵ An Xuyên (Cà Mau) đến quận cuối cùng Năm Căn. Bên trái con sông hướng ra biển, bên phải xa xa là Rừng U Minh Hạ. Nơi đây là cái nôi của Việt Minh cộng sản "nằm vùng", không tập kết ra Bắc sau Hiệp Định Genève 1954. Trong thời gian tôi phục vụ ở đây với chức vụ Trưởng Ban Chiến Tranh Tâm Lý kiêm Trưởng Ban An Ninh Trung Đoàn 33. Từ Cà Mau đi Bạc Liêu, đoàn xe GMC tôi đi bị VC giết mìn gần quận Châu Thành của tỉnh An Xuyên (quận Tắc Vân), tôi may mắn không bị thương, Trung sĩ I Nguyễn Văn Sáu hy sinh. Một lần khác, tôi theo Bộ Chỉ Huy Trung Đoàn di chuyển từ Cà Mau vào Chà Là, tàu tôi đi bị hai trái thủy lôi nổ hai bên tàu trước sau chừng vài giây, làm tàu vừa nghiêng bên này, lại có trái thủy lôi nổ tiếp nghiêng trở lại, chỉ lo sợ chúng phục kích tấn công. Tàu tắt vô bờ nổ súng bắn hai tên VC đang chạy vào rừng đừa bên kia bờ sông. Sau chừng 10 phút, tàu tiếp tục di chuyển bình an.

Cái Tết Nguyên Đán cuối tháng Giêng 1964, căn cứ Chà Là bị VC pháo kích khoảng 30 quả súng cối 81 ly.

Bạn Lộc ở Cần Thơ biết tin đơn vị tôi bị pháo kích, bị phục kích giết mìn đường bộ, đường sông anh cũng lo cho tôi nên anh hết lòng giúp tôi được đổi về Cần Thơ. Còn Thiếu úy Nguyễn Triệu Nam cũng có ba bốn công điện từ Đài Phát Thanh Quân Đội xin cho anh chuyển về phục vụ. Vì vậy, anh Nguyễn Triệu Nam cũng muốn tôi về Cần Thơ gấp, anh mới về Sài Gòn được.

Khi tôi đến phòng V thăm anh Lộc và anh Nam, anh giới thiệu tôi với cô Đặng Mỹ Dung (dân chính) đang là giọng nữ cùng anh Nam phụ trách phát thanh Tiếng Nói Vùng IV Chiến Thuật hàng ngày trên Đài phát thanh Ba Xuyên. Cô Đặng Mỹ Dung cuối tháng đó cũng về Sài Gòn không còn làm việc phát thanh với tôi.

Qua Mỹ, cô Đặng Mỹ Dung (Dung Krall) rất nổi tiếng với tác phẩm tình báo gián điệp "Ngàn Giọt Lệ Rơi" và tôi có giúp cô Ra Mắt Sách tại Sacramento.

Đại úy Thịnh và Đại úy Chánh nghe anh Lộc nói tôi khi dạy học có viết báo lai rai nên cũng hiểu cách viết tin cho báo và cho cả phát thanh. Trong lúc đó, Đại úy Thịnh cũng có công điện gọi về trình diện Nha Chiến Tranh Tâm Lý (sau này đổi thành Cục Tâm Lý Chiến). Đại úy Thịnh về Sài Gòn rất dễ vì có Đại úy Chánh lên thay. Còn anh Nguyễn Triệu Nam tìm người có kinh nghiệm viết tin thay anh mới là khó tìm.

May mắn cho tôi, Đại úy Chánh kể cả Đại úy Thịnh rất tán thành đồng ý xin tôi về thay thế Thiếu úy Nguyễn Triệu Nam dù xin tôi về thay anh Nam cũng rất khó khăn, tôi phải "chịu đâm ăn xôi" lãnh một lần 30 ngày trọng cấm "tội vô kỷ luật" không chờ Đại tá Đặng Văn Quang Tư Lệnh Sư Đoàn 21 ký mới được chuyển về Cần Thơ.

Đến năm 1970, từ Cần Thơ tôi cũng được chuyển về Sài Gòn, tôi cũng có đến thăm Thiếu tá Nguyễn Đạt Thịnh Trưởng phòng Báo Chí đang phụ trách hai tờ báo Quân Đội là Tiền Phong, đối tượng là sĩ quan và Chiến sĩ Cộng Hoà, đối tượng độc giả là hạ sĩ quan và binh sĩ. Anh Thịnh lại càng quý mến tôi, anh lớn hơn tôi ba

tuổi. Lúc bấy giờ tôi lại biết thêm hai sĩ quan có cấp cao cũng tương đương với anh Thịnh là Phạm Huân, Phó phòng báo chí và anh Đặng Trần Huân và cả Huy Phương...

Khi cầm bút, anh Nguyễn Đạt Thịnh vẫn là một người lính luôn bình vực quyền lợi của lính và gia đình lính nên anh phải chủ trương một tờ báo hoàn toàn tư nhân - Điều Hâu, không có dính líu gì với phòng báo chí chuyên phụ trách hai tờ báo Chiến Sĩ Công Hoà (tuần báo) và Tiền Phong (nguyệt san). Không ai hùng biện hơn anh trong những lập luận bên vực vai trò của người lính VNCH, và vạch trần dã tâm của cộng sản, hoặc nói lên những bất nhất của người bạn đồng minh Hoa Kỳ...

Tờ báo Điều Hâu của anh Thịnh gióng lên tiếng nói của người lính mà hai tờ báo Chiến Sĩ Công Hoà và Tiền Phong còn vướng vòng kim cô kỷ luật của Quân Đội, không thể vượt hệ thống quân giai tổ giác cấp chỉ huy sai phạm hay sự bất công trong Quân Đội. Vì vậy, mà tờ tuần báo Điều Hâu của Nguyễn Đạt Thịnh nằm ngoài khuôn viên phòng báo chí và Cục Tâm Lý Chiến nên anh tha hồ múa bút như các pháo thủ bắn trực xạ vào Quỹ Tiết Kiệm Quân Đội. Tờ Điều Hâu cũng là gai nhọn châm chích vào một số cấp chỉ huy đơn vị được đại chúng nhứt là các chiến sĩ rất mê đọc. Nhưng, có nhiều cấp chỉ huy cũng nhột phải giải quyết nhiều vấn đề quan trọng của đơn vị. Đặc biệt nhứt, Quỹ Tiết Kiệm Quân Đội, Điều Hâu phân tích tỉ mỉ chỗ đúng chỗ chưa đúng cần thay đổi hay phải trả lại tiền đóng góp của toàn quân và đã thành công mà tờ Điều Hâu cũng phải tắt thở...

Để có cái nhìn toàn diện của nhà báo nhà văn Quân Đội Nguyễn Đạt Thịnh, xin mời quý vị đọc tóm lược cuộc đời và sự nghiệp văn chương của nhà báo nhà văn Nguyễn Đạt Thịnh, tác giả Nguyễn Khánh Văn tóm lược dưới đây. Và phần cuối, để bài viết có chút "uớt át", tôi viết về tình chiến hữu, tình đồng nghiệp của anh Thịnh và tôi từng "cứu bồ" một bàn thua trông thấy vì tính đào hoa của anh Thịnh, hai người đẹp suýt chạm trán nhau tại Đà Lạt mà tôi đóng vai Quan Công "phò Nhị Tẩu" (Truyện Tam Quốc Chí - Quan Công phò hai bà vợ của Lưu Bị).

**Nguyễn Khánh Văn viết:**

*Nhà văn Nguyễn Đạt Thịnh gốc Quân Đội: ông xuất thân khóa 6 Trường Võ Bị Quốc Gia Đà Lạt, chức vụ sau cùng là Trung tá Trưởng Phòng Báo Chí, thuộc Cục Tâm Lý Chiến, tổng cục Chiến Tranh Chính Trị. Sau 04/75, ông tạm cư Hawaii, chạy Taxi. Hiện ông định cư tại Houston, TX (\* Trung tá Nguyễn Đạt Thịnh đã qua đời ngày 6.11.2024 tại Houston Texas, hưởng đại thọ 93 tuổi).*

*Tác phẩm: Mộng Xuân (1963). Dường Như Mùi Hương (1968). Tương Khúc Dậy Thì (1968). Di Sản (1976). Đôi Mắt Phượng (1987). Chân Dung Tên Khủng Bố (1997). Mua Vợ (2004).*

*Trước 1975, ông chủ trương Tuần Báo Điều Hâu và Chương trình Vành Khăn Sô. Ông viết nhiều bài Chính Trị Giả Tưởng khả dĩ giúp các nhà Lãnh đạo bấy giờ có cái nhìn sâu rộng hơn về thực trạng cuộc chiến ý thức hệ.*

*Sau 1975, ông tốt nghiệp Đại Học Báo Chí Hoa Kỳ, tại viện đại học Hawaii, vẫn viết nghị luận thường xuyên cho các Nhật báo tại Cali và Texas.... Hiện ông là chủ bút Thời Báo Houston.*

*Nhà văn Nguyễn Đạt Thịnh gửi cho Phó Núi Pleiku hai truyện ngắn và ông hứa là sẵn sàng cộng tác với Nhóm Chủ trương trong khả năng của ông, (chỉ cần sống thêm 20 năm nữa là ông đại thọ 100!).*

Năm 1973, tôi đã thăng cấp Thiếu tá và phải đi học Khoá Cao Cấp Chiến Tranh Chánh Trị cũng như là khoá "điều chỉnh cấp bậc" đối với ngành chiến tranh chánh trị. Trong danh sách theo học Khoá 3 Cao Cấp Chiến Tranh Chánh Trị có tên Trung Tá Nguyễn Đạt Thịnh, tôi vội gọi hỏi:

- Anh đi học ở Đà Lạt, đi phương tiện gì? Anh cho biết:
- "Moa" lái xe nhà đi Đà Lạt. Tôi hỏi tiếp:
- Anh đi với ai, anh nói anh đi một mình. Thế là tôi xin "tháp tùng" theo anh, tôi còn hỏi tiếp:
- Anh dự định ngủ trong trại hay ở khách sạn. Anh Thịnh nói:
- Trong trại chỗ ngủ chật hẹp, tắm lại không có nước nóng, anh sẽ ở khách sạn. Tôi đề nghị liền:
- Hai anh em mình ở chung, ăn chung sẽ tiết kiệm được một nửa chi phí. Anh Thịnh ồ lên:
- Thế thì quá hay, tuyệt vời.

Đến ngày đi Đà Lạt, tôi đến phòng báo chí ở đường Hồng Thập Tự, hai chúng tôi khởi hành khoảng hơn 9 giờ sáng. Chiếc xe du lịch của anh Thịnh thuộc loại xe cũ mèm, tuổi đời cũng trên dưới ba thập niên, hiệu xe Anglia của Anh, tay lái bên phải. Anh sợ tôi lo xe bị "ban" dọc đường, anh trấn an:

- "Moa" có nhờ Ban Quân Xa của Cục Tâm Lý Chiến kiểm tra lại toàn bộ, thay vài bộ phận nhỏ hư hỏng, vỏ xe còn tốt cũng như bơm mỡ, thay nhớt, đổ thêm nước...

Trong đời tôi, lần đầu tiên đi xe do Anh sản xuất, tay lái bên phải, chạy cặp lề phải, tôi ngồi bên trái, sao cứ thấy xe chạy ngược chiều đâm thẳng vào người, thỉnh thoảng tôi cứ né, anh Thịnh cười và nói:

- Các cô đào của anh ngồi trước cũng né như "toi - toa", rồi sẽ quen. Anh lái xe cả tiếng, tôi mới quen ít sợ bị xe ngược chiều đâm vào người.

Đến Đà Lạt cũng gần tối, chúng tôi đi tìm khách sạn, phòng có hai giường mà ở Việt Nam, năm xưa, khách sạn phòng có hai giường cũng rất hiếm vì giá hơi nhích lên một chút so với phòng một giường. Tiền ăn, tiền thuê khách sạn đều có receipt, tôi cộng lại, chia cho hai. Thế là chúng tôi sòng phẳng và vui vẻ, kể cả đi chơi xa như Phan Rang, dù có bạn cùng khoá đi theo, hai chúng tôi cũng gánh tiền xăng, còn ăn chung phải chia đều theo kiểu Mỹ, không ai bao gì hết.

Tôi quen biết anh Thịnh, biết nhà và bà vợ cả của anh cùng đưa con trai lai Mỹ (hay Đức?) vì hai vợ chồng chưa có con.

Anh Thịnh có ông anh và em ruột cùng cấp bậc Trung tá như anh - Ông anh là Trung tá Nguyễn Đạt Sinh, Chỉ Huy Trưởng Pháo Binh Biệt Khu Thủ Đô, tôi quen biết anh vì tôi cũng phục vụ tại Bộ Tư Lệnh Biệt Khu Thủ Đô như anh. Người em

của anh Thịnh là Trung Tá An Ninh Quân Đội Nguyễn Đạt Phong cỡ tuổi tôi hay lớn hơn tôi một tuổi. Tôi quen biết anh Phong khi anh còn là Trung Úy (1964) Trưởng Ty An Ninh Quân Đội tỉnh Ba Xuyên (Sóc Trăng) trú đóng cùng địa điểm với Bộ Chỉ Huy Trung đoàn 33. Hơn nữa, làm Phó Ty dưới quyền anh Phong là Thiếu úy Trần Nhật Sô, bạn cùng khoá 13 với tôi nên tôi thường qua ty an ninh thăm hỏi bạn Sô và quen biết anh Phong từ lúc đó.

Tôi không những quen thân với anh Thịnh từ khi tôi sắp sửa được chuyển chuyên về Phòng V ở Cần Thơ và còn quen gia đình anh và hai ông anh và em ruột anh Thịnh.

Khi đi thụ huấn chung Khoá 3 Cao Cấp Chiến Tranh Chánh Trị tại trường Đại học Chiến Tranh Chánh Trị Đà Lạt, anh Thịnh và tôi lại là đồng nghiệp phục vụ ngành báo chí Quân Đội, nay lại ở chung ăn chung, thật là vui, hợp tình, hợp lý.

Chúng tôi đến Đà Lạt chiều thứ bảy, có một ngày chủ nhật nghỉ ngơi, thứ hai đi học. Đến trưa thứ bảy tuần sau, anh Thịnh có một bạn gái (sinh viên Văn khoa) đột xuất đến thăm. Trước đó anh có hẹn một cô bạn gái cũng là sinh viên đi xe đò, trưa chủ nhật sẽ đến thăm anh và anh ra bến xe đón.

Thế là Trung tá hào hoa kẹt quá, hai cô sinh viên sẽ "đụng độ" cùng thời điểm đến thăm anh. Nếu một cô biết là anh có "đào" bên cạnh thì sẽ là chuyện khó giải quyết cho anh. Anh bàn với tôi:

- Khi anh đón đào 1 đưa về 'đình' hotel, phòng chúng tôi thuê. Anh sẽ đóng chốt tại hotel và ăn ở khu vực đó không đi ra ngoài phố. Anh giao xe cho tôi đi đón đào 2 và lo giúp cho cô ta ăn ở tối chủ nhật và thứ hai đưa cô ta ra bến xe trở về Sài Gòn. Tôi nói giúp anh với cô đào 2:

- Anh được nhà trường cử đi công tác một tuần ở Nha Trang, tuần tới anh mới trở về Đà Lạt...

Thế là tôi đóng vai Quan Công phò nhưt tẩu (không phải phò nhị tẩu). Tôi có công tác do ông anh giao tôi thuê phòng ngủ, chở cô ta đi ăn và đón đưa cô ta ra bến xe... Anh còn phụ nữ, moa kẹt không thể bắt cá hai tay cùng một lúc, anh bật đèn xanh, tùy toa muốn giải quyết cách nào cũng được.

Cô bạn gái của anh Thịnh biết tôi và anh Thịnh ở chung phòng, cô ta hỏi tôi:

- Tối anh ở lại đây phải không? Tôi hơi ấp úng:

- Để cô ngủ một mình, tôi sẽ tìm chỗ ngủ khác. Cô ta có vẻ cảm động, mắt cụp xuống.

Thế là tôi giải quyết một cách khá suôn sẻ tốt đẹp.

Khi mãn khoá học, về Sài Gòn, cô ta có hẹn gặp và dẫn tôi đi ăn ở nhà hàng, cô nói cảm ơn tôi quá tốt đối với cô.

Chuyện đời cũng khá ngộ nghĩnh, tôi lại có duyên kỳ ngộ gặp lại người đẹp năm xưa, bạn gái của anh Thịnh tại Hoa Kỳ.

Anh Nguyễn Đạt Thịnh cùng vợ từ Houston sang thăm bạn bè, đàn em ở San Jose và anh biết gia đình tôi ở Sacramento, anh nhờ bạn hẹn gặp tôi ở Sacramento.



Tôi thật bất ngờ, ngỡ ngàng mà cũng vui gặp lại người bạn gái của anh Thịnh năm xưa mà tôi đóng vai Quan Công phò nhứt tẩu một cách tốt đẹp vuông tròn. Nay vợ chồng anh hình như có ba con, còn vợ cả ở Việt Nam chỉ có con nuôi.

Khoá 6 Trường Võ Bị Đà Lạt và các khoá sau đã có nhiều sĩ quan cấp Đại tá thâm niên và Tướng một hai ba sao. Kể cả Khoá 10 Võ Bị Đà Lạt có Thiếu Tướng Lê Minh Đảo và Khoá 12 Võ Bị có Chuẩn Tướng Mạch Văn Trường cựu Tư Lệnh Sư Đoàn 21 Bộ Binh. Còn anh Nguyễn Đạt Thịnh mang một cấp bậc, bông mai mòn lã, hình như anh thăng cấp Trung Tá đầu năm 1973 (hay năm 1972?) và còn phải đi học Khoá 3 Cao Cấp Chiến Tranh Chánh trị nữa.

Nay anh Nguyễn Đạt Thịnh đã về cát bụi, chuyện trần ai cũng như là một giấc mơ rồi cũng vợi qua./.

**Anh Phương Trần Văn Nga**  
(Sacramento 20.12.2024)

Kính mời đọc thêm những sáng tác của tác giả tại:

<http://www.vietnamvanhien.org/AnhPhuongTranVanNga.html>

[www.vietnamvanhien.net](http://www.vietnamvanhien.net)



The banner features a yellow background with a green bar at the bottom. On the left is a circular logo with a map of Vietnam and the text 'An Lạc & Tự Chủ'. In the center, the text 'VIỆT NAM VĂN HIẾN' is written in large, bold, brown letters, with the website URL 'www.vietnamvanhien.info' below it. On the right is a blue square with a white starburst emblem. The bottom green bar contains the text 'TỦ SÁCH VĂN HIẾN TRÊN MẠNG VỚI HƠN 12000 TÁC PHẨM & TIẾT MỤC' in white.